

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Mẫu số 12/ĐK
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **745**/PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày **30** tháng **6** năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 36 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG NHẬN
TẠI CHUNG CƯ LÔ G, XÃ PHƯỚC KIỂN, HUYỆN NHÀ BÈ

Kính gửi: Đội Thuế liên huyện Quận 7 - huyện Nhà Bè.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI 1.1. Mã hồ sơ: <i>theo danh sách đính kèm 36 hồ sơ.</i> 1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 17 tháng 5 năm 2025.
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: <i>theo danh sách đính kèm 36 hồ sơ.</i> 2.1. Tên: 2.2. Địa chỉ: 2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):..... 2.4. Mã số thuế (nếu có):..... 2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Số.....; ngày cấp:..... nơi cấp... .. 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất: 3.1.1. Thửa đất số: 88 ; Tờ bản đồ số: 5; 3.1.2. Địa chỉ tại: Khu nhà ở xã Phước Kiển (Chung cư Lô G), huyện Nhà Bè. 3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất: - Đường/đoạn đường/khu vực: đường Nguyễn Hữu Thọ (đoạn từ cầu Rạch Đĩa 2 đến cầu Bà Chiêm) - Vị trí thửa đất: vị trí 2.

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có):m.

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: 28.559.0 m²

- Diện tích sử dụng chung: 28.559.0 m²

- Diện tích sử dụng riêng:m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):m²

- Diện tích đất trong hạn mức:m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức:m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất:

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ổn định lâu dài ☒

- Có thời hạn:năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:/...../.....

- Gia hạn: năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:/...../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:/...../.....;

3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CT01296 ngày 09 tháng 7 năm 2010 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: **theo danh sách đính kèm 36 hồ sơ**; cấp hạng nhà ở, công trình:.....;

3.2.2. Diện tích xây dựng: m²;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: /diện tích sử dụng: m²;

3.2.4. Diện tích sở hữu chung; Diện tích sở hữu riêng:m²;

3.2.5. Số tầng: 02 hầm + 25 tầng.

3.2.6. Nguồn gốc:.....

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: năm.

Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: năm 2019.

Kết cấu: Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT.

IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH

- Tiền sử dụng đất:.....
- Lệ phí trước bạ:.....

V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

Đính kèm 36 hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:

- + Hợp đồng mua bán, văn bản chuyển nhượng.
- + Biên bản bàn giao nhà.
- + Bản vẽ sơ đồ căn hộ.
- + Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Trung tâm Công nghệ thông tin (để đăng tin);
- Công ty TNHH BĐS Nova Riverside;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.

HS: 790/2025. *ngv*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC ✓



Thân Thế Hùng

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH 36 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
CHUNG CƯ LÔ G, XÃ PHƯỚC KIẾN, HUYỆN NHÀ BÈ**
(Đính kèm Phiếu chuyển số 445 /PC-VPĐK-ĐK ngày 30/06/2025 của VPĐKĐĐ TP)

STT	Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HDMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
1	792764612025000790	Bà NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN Ngày sinh: 22/02/1981; CCCD: 082181009479 Địa chỉ thường trú: Ấp Tân Thuận B, Bình Đức, Châu Thành, Tiền Giang	SR.G2-02.01	Căn hộ số D.2.01, Tầng 2, Khối D	64,5	70,2
2	792764612025000791	Bà PHAN THỊ ÁNH HÀNG Ngày sinh: 14/11/1967; CCCD: 079167030400 Địa chỉ thường trú: 68 Dạ Nam, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-02.05	Căn hộ số D.2.05, Tầng 2, Khối D	64,3	69,5
3	792764612025000792	Ông TẠ NGỌC SƠN Ngày sinh: 15/04/1993; CCCD: 001093038869 Địa chỉ thường trú: 8 Ngách 12/6 Đặng Văn Ngữ, Trung Tự, Đống Đa, Thành phố Hà Nội	SR.G2-03.05	Căn hộ số D.3.05, Tầng 3, Khối D	64,4	69,5
4	792764612025000793	Ông NGUYỄN TÔ MINH PHÚC Ngày sinh: 23/08/1997; CCCD: 031097006698 Địa chỉ thường trú: M1.05 Lô B5, Chung cư Phường 3, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-03.07	Căn hộ số D.3.07, Tầng 3, Khối D	64,6	69,5
5	792764612025000794	Bà NGÔ THỊ HUỲNH TRÂM Ngày sinh: 12/05/1982; CCCD: 095182003130 Địa chỉ thường trú: 04B Nguyễn Huệ, Phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	SR.G2-03.08	Căn hộ số D.3.08, Tầng 3, Khối D	77,0	82,8
6	792764612025000795	Ông ĐỖ NGUYỄN Ngày sinh: 29/06/1988; CCCD: 068088000443 Địa chỉ thường trú: 3 03A, Lô M3 Chung cư số 1, Tôn Thất Thuyết, Phường 1, Quận 4, Tp HCM	SR.G2-04.07	Căn hộ số D.4.07, Tầng 4, Khối D	64,4	69,5
7	792764612025000796	Ông NGUYỄN LÊ VIỆT TOÀN Ngày sinh: 27/11/1980; CCCD: 079080002552 Địa chỉ thường trú: 119B/34 Nguyễn Thị Tần, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN NGỌC LINH Ngày sinh: 10/03/1981; CCCD: 079181025460 Địa chỉ thường trú: 194/21 Đỗ Ngọc Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-05.01	Căn hộ số D.5.01, Tầng 5, Khối D	64,4	70,2
8	792764612025000797	Ông NGÔ TRƯỜNG TIẾN Ngày sinh: 25/05/1993; CCCD: 089093009305 Địa chỉ thường trú: 411, Châu Thới 2, Châu Phú B, Châu Đốc, tỉnh An Giang Bà NGUYỄN ĐẠNG MINH TÚ Ngày sinh: 19/11/1990; CCCD: 079190003608 Địa chỉ thường trú: C412 Lý Văn Phức, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-05.10	Căn hộ số D.5.10, Tầng 5, Khối D	64,5	70,2
9	792764612025000798	Bà NGÔ THỊ MAI TÂM Ngày sinh: 14/08/1965; CCCD: 082165017251 Địa chỉ thường trú: Đồng Thanh B, Mỹ Thạnh, Thành phố Long Xuyên, An Giang	SR.G2-06.01	Căn hộ số D.6.01, Tầng 6, Khối D	64,3	70,2
10	792764612025000799	Ông PHAN TUẤN KIẾT Ngày sinh: 12/04/1971; CCCD: 075071001958 Địa chỉ thường trú: Khu Cầu Xéo, Thị trấn Long Thành, Long Thành, Đồng Nai Bà NGUYỄN NGỌC BÍCH HẰNG Ngày sinh: 01/06/1974; CCCD: 075174002281 Địa chỉ thường trú: Khu Phước Hải, Thị trấn Long Thành, Long Thành, Đồng Nai	SR.G2-06.11	Căn hộ số D.6.11, Tầng 6, Khối D	63,2	69,4

STT	Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HĐMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
11	792764612025000800	Ông NGUYỄN VŨ HOÀNG Ngày sinh: 20/10/1987, CCCD: 068087000151 Địa chỉ thường trú: 85 Trần Đình Xu, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Tp.HCM Bà LƯU HỒNG PHƯƠNG THANH Ngày sinh: 02/08/1984; Căn Cước: 089184000393 Địa chỉ thường trú: 85 Trần Đình Xu, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Tp.HCM	SR.G2-06.14	Căn hộ số D.6.14, Tầng 6, Khối	63,5	69,4
12	792764612025000801	Ông PHẠM DĂNG TIẾN Ngày sinh: 08/11/1971; CCCD số: 079071000526 Địa chỉ thường trú: 18A/97 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh Bà DINH THỊ NGỌC AN Ngày sinh: 19/04/1983, CCCD số: 072183001003 Địa chỉ thường trú: 18A/97 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-07.01	Căn hộ số D.7.01, Tầng 7, Khối D	64,3	70,2
13	792764612025000802	Ông PHAN DĂNG DUƠNG Ngày sinh: 03/09/1977, CC: 040077000971 Địa chỉ thường trú: 1205/1/2 Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Thuận, Quận 7, Tp.HCM Bà DUƠNG THỊ QUÝ Ngày sinh: 06/11/1978; CCCD: 040178010189 Địa chỉ thường trú: 1205/1/2 Huỳnh Tấn Phát, KP3, phường Phú Thuận, Quận 7, Tp.HCM	SR.G2-07.03	Căn hộ số D.7.03, Tầng 7, Khối D	77,0	82,8
14	792764612025000803	Ông LƯU VĂN PHÚ Ngày sinh: 09/11/1955; CCCD: 074055000086 Địa chỉ thường trú: 491/40 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 2, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh Bà UÔNG THỊ HỢI Ngày sinh: 19/09/1952; CCCD: 001152007731 Địa chỉ thường trú: 491/40 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 2, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-07.08	Căn hộ số D.7.08, Tầng 7, Khối D	77,0	82,8
15	792764612025000804	Ông PHẠM NGUYỄN BÌNH Ngày sinh: 06/04/1980; CCCD: 079080007813 Địa chỉ thường trú: 333/89 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh Bà CAO THỊ KIM NGÂN Ngày sinh: 02/07/1983; CCCD: 079183010163 Địa chỉ thường trú: D7.5 Cc HAGI, 2, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-09.08	Căn hộ số D.9.08, Tầng 9, Khối D	76,9	82,8
16	792764612025000805	Bà TRẦN THỊ XUÂN MAI Ngày sinh: 22/10/1983; CC: 084183000187 Địa chỉ thường trú: D9-9 Sunrise Riverside, ấp 6, Phước Kiển, Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-09.09	Căn hộ số D.9.09, Tầng 9, Khối D	75,7	82,2
17	792764612025000806	Ông NGUYỄN VIỆT THỐNG Ngày sinh: 05/08/1998; CCCD: 066098011261 Địa chỉ thường trú: 42 Nơ Trang Gùh, Tân Tiến, Thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	SR.G2-09.12A	Căn hộ số D.9.12, Tầng 9, Khối D	85,5	92,7
18	792764612025000807	Bà THÁI THỊ THU LINH Ngày sinh: 28/10/1974; CCCD: 079174010181 Địa chỉ thường trú: 595/42 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 2, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-09.12B	Căn hộ số D.9.13, Tầng 9, Khối D	86,9	93,2
19	792764612025000808	Bà LÊ NHƯ PHƯƠNG Ngày sinh: 09/09/2003, CCCD: 001303003920 Địa chỉ thường trú: Số 8 Ngõ 318 Bui Xương Trạch, Khương Đình, Thanh Xuân, Tp.Hà Nội	SR.G2-10.10	Căn hộ số D.10.10, Tầng 10, Khối D	64,4	70,2
20	792764612025000809	Ông NGUYỄN THANH TÙNG Ngày sinh: 13/08/1993, CCCD: 075093002037 Địa chỉ thường trú: D.11.14 C/c Sunrise Riverside, ấp 5, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Tp.HCM	SR.G2-11.14	Căn hộ số D.11.14, Tầng 11, Khối D	63,6	69,4

STT	Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HĐMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
21	792764612025000810	Ông HỒ NGỌC KHẢI Ngày sinh: 18/07/1965; CCCD số: 064065003210 Địa chỉ thường trú: D13-11 khu nhà ở Phước Kiển, C/c Sunrise Riverside, Phước Kiển, Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh Bà TRẦN THỊ KIM CHI Ngày sinh: 21/08/1967; CCCD số: 064167002781 Địa chỉ thường trú: D13-11 khu nhà ở Phước Kiển, C/c Sunrise Riverside, Phước Kiển, Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-13.11	Căn hộ số D.13.11, Tầng 13, Khối D	63,4	69,7
22	792764612025000811	Ông ĐOÀN TẤN NGUYỄN Ngày sinh: 02/01/1964; CCCD: 068064000946 Địa chỉ thường trú: 131/3 Phú Đồng Thiên Vương, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng Bà TRỊNH THỊ MAI LIÊN Ngày sinh: 16/08/1967; CCCD: 068167002434 Địa chỉ thường trú: 29 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	SR.G2-15.02	Căn hộ số D.15.02, Tầng 15, Khối D	76,1	82,5
23	792764612025000812	Ông PHẠM ĐỨC PHƯƠNG Ngày sinh: 27/07/1972; CCCD: 082072011140 Địa chỉ thường trú: TK2/32 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ KIM HỒNG Ngày sinh: 21/12/1989; CCCD: 079189020808 Địa chỉ thường trú: TK2/32 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-15.07	Căn hộ số D.15.07, Tầng 15, Khối D	64,5	69,5
24	792764612025000813	Bà LÊ PHƯƠNG THỦY Ngày sinh: 28/08/1981; CCCD: 072181003970 Địa chỉ thường trú: 449/19 Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-15.09	Căn hộ số D.15.09, Tầng 15, Khối D	76,3	82,5
25	792764612025000814	Ông LÊ TIẾN PHÁT Ngày sinh: 10/10/1991; CCCD: 054091007606 Địa chỉ thường trú: D.15.11 Khu nhà ở Phước Kiển (lô G&E), Chung cư Sunrise Riverside, Xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, Tp.HCM Bà TRƯƠNG THỊ THANH Ngày sinh: 04/12/1992; CCCD: 038192042451 Địa chỉ thường trú: Căn 16.11 C/c H1-09, KP9, P. Cát Lái, TP. Thủ Đức, Tp.HCM	SR.G2-15.11	Căn hộ số D.15.11, Tầng 15, Khối D	63,3	69,7
26	792764612025000815	Ông NGUYỄN ĐỨC THỊNH Ngày sinh: 01/01/1966; CCCD: 024066000263 Địa chỉ thường trú: 94 Nguyễn Văn Cừ, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Bà Rịa - Vũng Tàu Bà MAI THỊ TUYẾT HUƠNG Ngày sinh: 04/04/1971; CCCD: 031171007289 Địa chỉ thường trú: 94 Nguyễn Văn Cừ, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Bà Rịa - Vũng Tàu	SR.G2-16.03	Căn hộ số D.16.03, Tầng 16, Khối D	77,2	82,9
27	792764612025000816	Ông LƯƠNG TUẤN HÙNG Ngày sinh: 16/04/1980; CCCD: 079080005171 Địa chỉ thường trú: 208 Bãi Sậy, Phường 4, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh Bà LÂM TIỂU LINH Ngày sinh: 19/10/1982; CCCD: 079182014796 Địa chỉ thường trú: 208 Bãi Sậy, Phường 4, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-16.05	Căn hộ số D.16.05, Tầng 16, Khối D	64,3	69,5
28	792764612025000817	Bà NGUYỄN THỊ NGỌC LAN Ngày sinh: 10/11/1959; CCCD: 033159003445 Địa chỉ thường trú: Tô 5, Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	SR.G2-16.12A	Căn hộ số D.16.12, Tầng 16, Khối D	85,8	92,8
29	792764612025000818	Bà TỔ THỊ LỆ THỦY Ngày sinh: 07/04/1964; CCCD: 079164011870 Địa chỉ thường trú: 164 Nguyễn Trãi, Phường 3, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-17.05	Căn hộ số D.17.05, Tầng 17, Khối D	64,4	69,5
30	792764612025000819	Bà NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN Ngày sinh: 01/01/1965; CC: 040165000915 Địa chỉ thường trú: 109 Lô C2, Chung cư Phường 6, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-18.02	Căn hộ số D.18.02, Tầng 18, Khối D	77,2	83,1

STT	Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HĐMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
31	792764612025000820	Ông NGUYỄN ĐỨC HẢI Ngày sinh: 24/06/1991; CCCD: 001091030030 Địa chỉ thường trú: 91 Lý Nam Đế, Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội	SR.G2-19.02	Căn hộ số D.19.02, Tầng 19, Khối D	77,2	83,1
32	792764612025000821	Ông HUỖNH QUANG LONG Ngày sinh: 23/02/1963; CCCD số: 079063002467 Địa chỉ thường trú: D27.12A.A01, C/c Belleza, phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh Bà TĂNG KHÁ SANG Ngày sinh: 28/11/1980; CCCD số: 079180033020 Địa chỉ thường trú: D27.12A.A01, C/c Belleza, phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-19.09	Căn hộ số D.19.09, Tầng 19, Khối D	77,2	83,1
33	792764612025000822	Ông HOÀNG MẠNH HÙNG Ngày sinh: 17/08/1976; CCCD: 079076038248 Địa chỉ thường trú: 458/78 Đường 3/2, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh Bà LÊ THỊ THANH XUÂN Ngày sinh: 07/11/1986; CCCD: 079186003241 Địa chỉ thường trú: 458/78 Đường 3/2, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-19.14	Căn hộ số D.19.14, Tầng 19, Khối D	63,8	69,8
34	792764612025000823	Ông LÊ VINH HUẤN Ngày sinh: 14/09/1986; CCCD: 056086000189 Địa chỉ thường trú: 630/8/1 QL13, Tò 9, KP4, Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Tp.HCM Bà PHẠM THU HẰNG Ngày sinh: 26/02/1990; CCCD: 031190021212 Địa chỉ thường trú: A22, KDC Tân Thuận Nam, Phú Thuận, Quận 7, Tp.HCM	SR.G2-20.05	Căn hộ số D.20.05, Tầng 20, Khối D	64,7	69,5
35	792764612025000824	Ông TRƯƠNG NGUYỄN HẢI Ngày sinh: 12/06/1987; CCCD: 054087007880 Địa chỉ thường trú: Mỹ Thạnh Trung 1, Hoa Phong, huyện Tây Hoa, tỉnh Phú Yên Bà ĐÀO NGỌC TRANG Ngày sinh: 11/11/1993; CCCD: 079193003058 Địa chỉ thường trú: 243/31/39 Tôn Đức, Phường 15, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.G2-21.06	Căn hộ số D.21.06, Tầng 21, Khối D	64,6	69,5
36	792764612025000825	Ông ĐÀO XUÂN THANH Ngày sinh: 06/11/1986; CCCD: 079086022256 Địa chỉ thường trú: 113/97 Lê Đức Thọ, Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh Bà TRẦN BẢO NGỌC TRÂM Ngày sinh: 02/08/1996; CCCD: 066196012310 Địa chỉ thường trú: Thôn 7, Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	SR.G2-22.05	Căn hộ số D.22.05, Tầng 22, Khối D	64,7	69,5